

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML22B3**
Mã MH/MĐ: **MD06125**
Tên MH/MĐ: **Lạnh cơ bản**
Số TC: **6**

Năm học: **22-23**

Học kỳ: **02**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2255202051947	Trần Quốc	Nhi	23/08/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
2	2255202051948	Nguyễn Ngọc	Phát	10/08/2007			7	7	7.0	6.0	8.0		3.5	7.0	7.0
3	2255202051949	Phạm Thanh	Phong	22/11/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2255202051952	Huỳnh Nhật	Quang	20/11/2007			0	0	1.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.1
5	2255202051954	Lê Hữu	Thanh	13/08/2005			8	6	6.0	8.0	8.0		0.0	0.0	2.9
6	2255202051955	Nguyễn Kim	Thành	08/01/2007			5	6	7.5	3.0	7.0		2.5	5.0	5.3
7	2255202051956	Huỳnh Bảo	Tín	07/07/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
8	2255202051957	Đào Trung	Tính	08/09/2004			4	4	7.0	7.0	8.0		8.5		7.7
9	2255202051958	Trần Minh	Trí	28/11/2007			6	7	6.0	6.0	8.0		2.5	6.5	6.6
10	2255202051959	Lê Quang	Tuấn	02/02/2007			7	8	8.0	7.0	7.0		7.0		7.2
11	2255202051961	Võ Quốc	Việt	19/12/2007			7	7	8.0	6.0	7.0		2.5	5.0	5.8
12	2255202051964	Trịnh Tấn	Lợi	07/09/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
13	2255202051965	Hà Thanh	Phong	18/10/2006			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 20 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Tấn Tài